TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 20/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phước Trinh.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Huỳnh Văn Bé.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hồng P (tên gọi khác: T), sinh năm 1994; giới tính: nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 50/1A, ấp V, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: không; cha: Lê Hồng P, mẹ: Dương Thị Thu H; anh chị em ruột: không; bị cáo có vợ là bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1995, chưa có con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ S, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn K vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Hồng P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/12/2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy loại Exciter màu đỏ - đen (không rõ biển số) đến nhà Lê Hồng P rủ P đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý. T đưa cho P 01 túi nylon màu

đen trong đó đựng 01 chai xịt hơi cay, 01 ống tuýp bằng kim loại, 04 cây đoản bằng kim loại, 01 chìa khóa Honda để làm công cụ trộm cắp xe máy. Đến 16 giờ 30 phút, T điều khiển xe chở P đi từ huyện Hóc Môn qua huyện Củ Chi đến đường Tỉnh lộ 15, ấp 1, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi thì T và P phát hiện xe gắn máy màu đỏ hiệu Honda Lead biển số 59Y2-872.77 của ông Nguyễn Văn K đang dựng trên thềm của cửa hàng xe gắn máy Bình Minh, đầu xe hướng vào trong cửa hàng Bình Minh, đuôi xe hướng ra Tỉnh lộ 15, không người trông giữ. T điều khiển xe quay đầu xe lại cách cửa hàng xe gắn máy Bình Minh khoảng 10m, P lấy trong túi nylon đen ra 01 ống tuýp giấu vào túi quần, tay phải cầm 01 cây đoản, một mình đi lại xe gắn máy lén lút đặt chân lên xe máy, quay đầu xe từ phải qua trái hướng ra Tỉnh lộ 8, sau đó P dùng đoản và ống tuýp đưa vào ổ khóa bẻ từ trái sang phải, thì bị 02 anh Lê Chí H và Võ Văn V phát hiện truy hô. P nghe tiếng truy hô liền rút ống tuýp và cây đoản ra bỏ chạy bộ ra Tỉnh lộ 8 được khoảng 20m thì bị anh H và anh V bắt giữ giao Công an xã Tân Thạnh Tây lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngay lúc đó, Nguyễn Văn T điều khiển xe gắn máy chạy thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 306/KL-HĐĐGTS ngày 18/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59Y2-872.77 hiệu Honda Lead màu đỏ có giá trị 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 25/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về vật chứng:

01 chai xịt hơi cay dài 15cm được quấn băng keo đen xung quanh; 03 cây đoản bằng kim loại màu trắng (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) dài 08cm; 01 cây đoản bằng kim loại màu trắng (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) dài 06cm; 01 chìa khóa Honda dài 07cm, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, số serial: 358991097762759, là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nhưng tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 thẻ sim số: 0785754191, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Phần dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và nhận tiền khắc phục hậu quả 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) là chi phí thay ổ khóa

công tắc điện của xe gắn máy biển số 59Y2-872.77, bị hại không yêu cầu gì khác nên không xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quuyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/12/2018, tại trước cửa hàng xe gắn máy Bình Minh, số 147 Tỉnh lộ 15, ấp 1, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Hồng P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe gắn máy biển số 59Y2-872.77 có giá trị 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng) của ông Nguyễn Văn K.

Bằng hành vi trên, bị cáo P đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2012/HSST ngày 26/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo bị xử phạt 05 năm tù về tội: "Cướp tài sản", mặc dù đương nhiên được xóa án tích nhưng đây là tình tiết để xem xét lượng mức hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo đã khắc phục cho người bị hại chi phí thay ổ khóa công tắc điện của xe gắn máy biển số 59Y2-872.77 với số tiền là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét lượng mức hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại (ông K) đã nhận lại tài sản là chiếc xe gắn máy biển số 59Y2-872.77, đã nhận chi phí bồi thường thay ổ khóa công tắc điện của chiếc xe gắn máy biển số 59Y2-872.77 với số tiền là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Tại phiên tòa, vắng mặt ông K nhưng trong hồ sơ thể hiện ông K không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59Y2-872.77 đã được trả lại cho người bị hại, thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

01 chai xịt hơi cay dài 15cm được quấn băng keo đen xung quanh; 03 cây đoản bằng kim loại màu trắng (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) dài 08cm; 01 cây đoản bằng kim loại màu trắng (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) dài 06cm; 01 chìa khóa Honda dài 07cm, là công cụ được sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, số serial: 358991097762759, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, lẽ ra được trả lại cho bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động trên.

01 thẻ sim số: 0785754191 là của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau, Hội đồng xét xử không xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét cần buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng P phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2018.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai xịt hơi cay dài 15cm được quấn băng keo đen xung quanh; 03 cây đoản bằng kim loại màu trắng (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) dài 08cm; 01 cây đoản bằng kim loại màu trắng (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) dài 06cm; 01 chìa khóa Honda dài 07cm; 01 thẻ sim số: 0785754191.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, số serial: 358991097762759.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 24/PNK ngày 09/01/2019).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Lê Hồng P phải nộp là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- THA HS;
- Phòng PC53 Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu, hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Hương